

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Dân tộc Thành phố**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-UBND, ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc Thành phố tại Tờ trình số 03 /TTr-BDT ngày 23/01/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Dân tộc Thành phố (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Ban Dân tộc Thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử để phục vụ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố theo quy định.

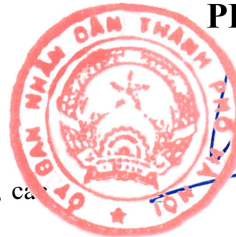
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Trưởng ban Dân tộc, Giám đốc các Sở, Ban, Ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục KSTTHC -Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- UBND TP: Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- MTTQ Việt Nam Thành phố;
- VP UBND TP: CVP, PCVP (Cù Ngọc Trang), các phòng: NC, KSTTHC, TTĐT TP;
- Trung tâm báo chí thủ đô;
- Lưu: VT, KSTTHC(ngathuy).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Sơn**

**Phụ lục 1**

**DANH MỤC CÁC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH  
CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA  
BAN DÂN TỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ – UBND ngày...../...../2024  
của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)*

<b>STT</b>	<b>TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ</b>	<b>KÝ HIỆU</b>
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	QT - 01
2	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	QT - 02

**Phụ lục 2**  
**NỘI DUNG CÁC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC**  
**PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BAN DÂN TỘC**  
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /...../2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

**1. Quy trình: Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (QT01)**

<b>1</b>	<b>Mục đích:</b> Quy định trình tự, cách thức thực hiện thủ tục: “ <b>Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số</b> ”.		
<b>2</b>	<b>Phạm vi:</b> Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giải quyết TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội về việc công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố; công chức bộ phận một cửa, công chức phòng chuyên môn thuộc Ban Dân tộc; công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc UBND các huyện, UBND các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này.		
<b>3</b>	<b>Nội dung quy trình</b>		
<b>3.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<p>- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 28/2023/ QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;</p> <p>- Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;</p> <p>- Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội.</p>		
<b>3.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>

	- Tờ trình Chủ tịch UBND huyện công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.	x	
	- Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện phê duyệt danh sách người có uy tín (theo Biểu mẫu số 08 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).	x	
	- Biểu tổng hợp danh sách đề nghị Chủ tịch UBND huyện phê duyệt, công nhận người có uy tín của các xã (theo mẫu số 04 ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).	x	
	- Văn bản thống nhất của Ban Dân tộc Thành phố gửi UBND huyện.	x	
<b>3.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ hồ sơ		
<b>3.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	25 (hai mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ và hoàn thành trước ngày 15/12 của năm bình chọn, công nhận người có uy tín theo quy định tại Khoản 1 và 2 Điều 6 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ( <i>UBND cấp xã: 05 ngày; UBND cấp huyện 15 ngày; Ban Dân tộc Thành phố, các đơn vị có liên quan: 05 ngày</i> ).		
<b>3.5</b>	<b>Nơi nhận và trả kết quả</b>		
	Qua một trong các hình thức: nộp hồ sơ trực tiếp, gửi qua hệ thống bưu chính, gửi trực tuyến đến Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện.		
<b>3.6</b>	<b>Lệ phí</b>		
	Không		
<b>3.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>		

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả
B1	<p>Lập danh sách đề nghị công nhận người có uy tín:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng thôn chủ trì tổ chức họp thôn (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn) phổ biến về nội dung chính sách, tiêu chí, điều kiện, số lượng và đề cử danh sách lựa chọn người có uy tín (theo Mẫu số 01 của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND) gửi Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.</li> <li>- Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn) tiến hành bình chọn và lập văn bản đề nghị kèm theo biên bản họp liên tịch thôn (theo Mẫu số 02 của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND) gửi UBND cấp xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng thôn.</li> <li>- Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.</li> </ul>	Không quy định	Mẫu số 01 và 02 của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc.
B2	<p>Kiểm tra và lập hồ sơ đề nghị công nhận người có uy tín:</p> <p>Kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn, UBND cấp xã tổng hợp, kiểm tra, lập văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra (theo Mẫu số 03 của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND) gửi UBND huyện</p> <p>UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ từ UBND các xã trên địa bàn, tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ gửi xin ý kiến của Ban Dân tộc Thành phố.</p> <p>Hồ sơ gửi (01 bộ) gồm: văn bản đề nghị kèm theo bản tổng hợp danh sách đề nghị công nhận Người có uy tín (mẫu 04 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp xã.</li> <li>- Công chức được giao nhiệm vụ thuộc UBND cấp xã.</li> <li>- UBND cấp xã.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp huyện.</li> <li>- Phòng chuyên môn của huyện được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> </ul>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ họp lệ.</p> <p>05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ họp lệ</p>	<p>Văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra theo Mẫu số 03 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc.</p> <p>Công văn xin ý kiến của UBND huyện gửi Ban Dân tộc Thành phố kèm theo bản tổng hợp danh sách đề nghị công nhận Người có uy tín mẫu 04 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc.</p>

	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của các huyện, Ban Dân tộc Thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát và có văn bản gửi UBND các huyện.	- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC. - Ban Dân tộc Thành phố.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Văn bản thống nhất ý kiến của Ban Dân tộc Thành phố
B3	Hoàn thiện hồ sơ, phê duyệt danh sách người có uy tín Kể từ ngày nhận văn bản thống nhất của Ban Dân tộc Thành phố Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín trên địa bàn huyện (mẫu 08 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/ QĐ-TTg)	- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC. - Chủ tịch UBND huyện.	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Quyết định phê duyệt kèm theo danh sách người có uy tín.
<b>4</b>	<b>Biểu mẫu</b>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống biểu mẫu trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.</li> <li>- Biểu mẫu 01, 02, 03 ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc.</li> <li>- Biểu mẫu 04 ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/ QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ</li> <li>- Biểu mẫu 08 ban hành kèm theo QĐ số 28/2023/ QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.</li> </ul>			

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ DÂN CƯ THÔN**  
**Đề cử người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

Hôm nay, ngày.... tháng... năm, tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Số hộ gia đình dự họp/tổng số hộ trong thôn: .....
- Chủ trì: Ông (bà): ..... Chức danh: Trưởng thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Sau khi nghe Trưởng thôn phổ biến về tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín và nội dung chính sách quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ, hội nghị đã thống nhất đề cử danh sách đề nghị công nhận người có uy tín của thôn năm..... như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				Lý do
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số người	Tỉ lệ %	Số người	Tỉ lệ %	
	Tổng										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên của đại diện  
03 hộ dân dự họp)

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Trưởng thôn**  
(ký, ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN**

**Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

Hôm nay, ngày.... tháng... năm..., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức) .....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn): .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự, ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình
- Chủ trì: Ông (bà): .....Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Sau khi xem xét danh sách đề cử của thôn; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị công nhận người có uy tín của thôn năm.....như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				Lý do
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số người (số phiếu)	Tỷ lệ %	Số người (số phiếu)	Tỷ lệ %	
	Tổng										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Mặt trận**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.
- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự với vai trò giám sát, không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín; trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn.
- Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã/phường/thị trấn xem xét, quyết định.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

**Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín năm .....**

Hôm nay, ngày....tháng...năm...., tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức)

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).....
- Chủ trì: Ông (bà) .....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ Chuyên môn	Kết quả				Lý do*
		Nam	Nữ				Đủ Điều kiện		Không đủ Điều kiện		
							Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	
	<b>Tổng số</b>										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Công an xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các đoàn thể**

(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ Điều kiện hoặc không đủ Điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn gửi UBND xã/phường/thị trấn.
- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở cuộc họp liên tịch thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỔNG HỢP DANH SÁCH**  
**Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín**  
**trong đồng bào dân tộc thiểu số**  
**Năm.....**

TT	Họ, tên NCUT	Năm sinh/ Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa chuyên môn	Thành Phần người có uy tín									Đảng viên	Ghi chú
		Nam	Nữ				Già làng	Trưởng dòng họ/Tộc trưởng	Trưởng thôn và tương đương	CB hưu	Chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng	Nhân sĩ, trí thức	Doanh nhân, người sản xuất giỏi	Thành Phần khác		
		1	2				3	4	5	6	7	8	9	10	11		
Tổng cộng																	

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(ký, ghi rõ họ tên)

**TM.UBND .....**

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Cột (2): Ghi NCUT (người có uy tín) theo từng xã trong huyện;
- Cột (6): Ghi cụ thể thôn bản, buôn làng, tổ dân phố và tương đương;
- Các cột từ cột (8) đến cột (16): Ghi cụ thể, đúng thành Phần của NCUT;
- Cột (17): Nếu NCUT là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thì đánh dấu (x) vào cột này. Nếu không phải thì ghi số 0 vào cột này.

**UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**

**Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.....**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND huyện.....)*

TT	Họ, tên NCUT	Năm sinh/ Giới tính	Năm sinh/ Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn)	Trình độ văn hóa chuyên môn	Thành Phần người có uy tín													Ghi chú
			Tổng (3=4+5)	Nam				Nữ	Bí thư Chi bộ	Trưởng thôn, bản và tương đương	Trưởng ban công tác Mặt trận	Già làng	Trưởng dòng họ/Tộc trưởng	Cán bộ nghỉ hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang	Nghề nhân người DTTS	Nhân sĩ, trí thức người DTTS	Người sản xuất giỏi, doanh nhân	Đảng viên	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
I	Xã A																				
1																					
2																					
II	Xã B																				
1	.....																				
Tổng cộng																					

**Ghi chú:**

- Cột (6): Ghi cụ thể dân tộc của người có uy tín (NCUT), ví dụ: dân tộc Thái, Tày, Ê đê, Khmer....
- Cột (7): Ghi cụ thể thôn bản, buôn làng, tổ dân phố... nơi NCUT đang sinh sống, cư trú,
- Cột (8): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, đại học)
- Từ cột (9) đến (21): Ghi cụ thể thành phần của NCUT, ví dụ: Già làng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Bí thư Chi bộ...

**2. Quy trình: Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (QT02)**

1	<p><b>Mục đích:</b></p> <p>Quy định trình tự, cách thức thực hiện thủ tục <b>“Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”</b>.</p>		
2	<p><b>Phạm vi:</b></p> <p>Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giải quyết TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội về việc công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố; công chức bộ phận một cửa, công chức phòng chuyên môn thuộc Ban Dân tộc; công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc UBND các huyện, UBND các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này.</p>		
3	<p><b>Nội dung quy trình</b></p>		
3.1	<p><b>Cơ sở pháp lý</b></p>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 28/2023/ QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;</li> <li>- Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;</li> <li>- Quyết định số 241 /QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội.</li> </ul>		
3.2	<p><b>Thành phần hồ sơ</b></p>	<p><b>Bản chính</b></p>	<p><b>Bản sao</b></p>
	<p>Tờ trình Chủ tịch UBND huyện kèm theo danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và bổ sung, thay thế người có uy tín.</p>	<p>x</p>	
	<p>Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện quyết định đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín ( theo Biểu mẫu số 10 ban hành kèm theo Quyết</p>	<p>x</p>	

	định số 28/2023/QĐ-TTg)		
	Biểu tổng hợp danh sách đề nghị Chủ tịch UBND huyện đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín của các xã (theo Biểu mẫu số 09 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)	x	
	Văn bản thống nhất của Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh gửi UBND cấp huyện.	x	
<b>3.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>3.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	25 (hai mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, được thực hiện và hoàn thành ngay khi xảy ra trường hợp cần đưa ra khỏi danh sách người có uy tín quy định tại khoản 8 Điều 1 của Quyết định số 28/2023/QĐ - TTg ( <i>UBND cấp xã: 05 ngày; UBND cấp huyện 15 ngày; Ban Dân tộc Thành phố, các đơn vị có liên quan: 05 ngày</i> ).		
<b>3.5</b>	<b>Nơi nhận và trả kết quả</b>		
	Qua một trong các hình thức: Nộp hồ sơ trực tiếp, gửi qua hệ thống bưu chính, gửi trực tuyến đến Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện.		
<b>3.6</b>	<b>Lệ phí</b>		
	Không		
<b>3.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>		
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>
B1	Đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín: Trưởng ban công tác Mặt trận thôn thống nhất với Chi ủy chi bộ và tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (kèm theo biên bản họp liên tịch thôn theo mẫu số 06 và mẫu số 02 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc) gửi UBND cấp xã	Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.	Không quy định
			Văn bản đề nghị, biên bản họp theo mẫu số 06 và mẫu số 02 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc và các giấy tờ có liên quan (nếu có)

	<p>Kiểm tra, lập hồ sơ đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín:</p> <p>Kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn, UBND cấp xã kiểm tra, lập văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra (theo mẫu số 07 và mẫu số 03 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc) gửi UBND cấp huyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp xã.</li> <li>- Công chức được giao nhiệm vụ thuộc UBND cấp xã.</li> <li>- UBND xã.</li> </ul>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn.</p>	<p>Văn bản đề nghị, biên bản theo mẫu số 07 và mẫu số 03 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc và các giấy tờ có liên quan (nếu có)</p>
B2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra của xã, UBND huyện kiểm tra, tổng hợp và lập hồ sơ gửi Ban Dân tộc Thành phố</li> <li>+ Hồ sơ gửi (01 bộ) gồm: văn bản đề nghị kèm theo bản tổng hợp danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín theo mẫu 09 ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc.</li> </ul>	<p>Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp huyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> </ul>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Công văn xin ý kiến của UBND huyện gửi Ban Dân tộc Thành phố kèm theo bản tổng hợp danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín theo mẫu 09 ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc.</p>
	<p>Kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của các huyện, Ban Dân tộc Thành phố kiểm tra, rà soát và có văn bản gửi UBND các huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> <li>- Ban Dân tộc Thành phố.</li> </ul>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Văn bản thống nhất ý kiến của Ban Dân tộc Thành phố.</p>
B3	<p>Hoàn thiện hồ sơ đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín:</p> <p>Sau khi tiếp nhận Văn bản thống nhất của Ban Dân tộc Thành phố Chủ tịch UBND huyện xem xét quyết định đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải</li> </ul>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Quyết định phê duyệt kèm danh sách đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có</p>

	người có uy tín (theo mẫu số 10 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ), báo cáo UBND Thành phố (qua Ban Dân tộc) và UBND (file mềm gửi qua email: vudantochieuso@cema.gov.vn)	quyết TTHC. - Chủ tịch UBND huyện.		uy tín.
<b>4</b>	<b>Biểu mẫu</b>			
	<p>- Hệ thống biểu mẫu trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.</p> <p>- Biểu mẫu 02, 03, 05, 06, 07 phụ lục II và mẫu số 09 ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc.</p> <p>- Biểu mẫu 10 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/ QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.</p>			



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN**  
**Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

Hôm nay, ngày.... tháng... năm..., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức) .....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn): .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự, ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình
- Chủ trì: Ông (bà): .....Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Sau khi xem xét danh sách đề cử của thôn; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị công nhận người có uy tín của thôn năm.....như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				Lý do
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số người (số phiếu)	Tỷ lệ %	Số người (số phiếu)	Tỷ lệ %	
	Tổng										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Mặt trận**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.
- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự với vai trò giám sát, không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín; trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn.
- Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã/phường/thị trấn xem xét, quyết định.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

**Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín năm .....**

Hôm nay, ngày....tháng...năm....., tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức)

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).....
- Chủ trì: Ông (bà) .....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị thay thế, bổ sung người có uy tín như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ Chuyên môn	Kết quả				Lý do*
		Nam	Nữ				Đủ Điều kiện		Không đủ Điều kiện		
							Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	
	<b>Tổng số</b>										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Công an xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các đoàn thể**

(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Nếu rõ lý do các trường hợp đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn gửi UBND xã/phường/thị trấn.

- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở cuộc họp liên tịch thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Rút khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

**Kính gửi:**

- Ban công tác Mặt trận thôn.....
- UBND xã/phường/thị trấn.....

Họ và tên người có uy tín: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Dân tộc: .....

Hộ khẩu thường trú tại: .....

Hiện đang là người có uy tín của thôn: .....

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, cho phép tôi được rút khỏi danh sách người có uy tín của thôn

Lý do\*: .....

.....

.....

.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Người làm đơn**

(ký, ghi rõ họ tên)

\* Ghi cụ thể lý do tự xin rút khỏi danh sách người có uy tín (ví dụ: do sức khỏe yếu; gia đình chuyển đi nơi khác sinh sống...)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN**  
**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín**  
**trong đồng bào dân tộc thiểu số**  
**Năm .....**

Hôm nay, ngày..... tháng .....năm....., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn) .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình.
- Chủ trì: Ông (bà):..... Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ, sau khi xem xét, đánh giá các mặt và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp đối với:

1. Ông/Bà: .....năm sinh... dân tộc... cư trú tại .....; các thành viên tham dự họp thống nhất (với .....số phiếu/tổng số phiếu.....=.....%).

2. Các thành viên dự họp thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín đối với:

1. Ông/Bà: .....

- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):

2...

- Lý do

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Mặt trận**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Trường hợp người có uy tín chết: không tổ chức họp liên tịch. Trưởng thôn làm văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi UBND cấp xã;
- Trường hợp tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín cần có đơn theo Mẫu số 05 kèm theo Quyết định này;
- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số  
Năm.....**

Hôm nay, ngày....tháng...năm...., tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).....
- Chủ trì: Ông (bà) .....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....
- Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ các quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị UBND huyện/quận/thị xã xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín năm .....đối với các trường hợp sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				Lý do*
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	
1											
...											
	<b>Tổng số</b>										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Công an xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Thực hiện bỏ phiếu kín, người được đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín phải có trên 50% tổng số đại biểu dự họp bỏ phiếu tán thành.
- Nêu rõ lý do các trường hợp đề nghị đưa ra hoặc không đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.

**UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỔNG HỢP DANH SÁCH**

**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.....**

TT	DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA									DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG									Ghi chú
	Họ, tên NCUT	Năm sinh/ Giới tính			Dân tộc	Nơi cư trú (thôn)	Thành phần NCUT	Trình độ học vấn/chuyên môn	Lý do đưa ra	Họ, tên NCUT	Năm sinh/ Giới tính			Dân tộc	Nơi cư trú (thôn)	Thành phần NCUT	Trình độ học vấn/chuyên môn	Lý do thay thế, bổ sung	
		(3=4+5)	Tổng	Nam							Nữ	(3=13+14)	Tổng						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
I	Xã A																		
1																			
2																			
II	Xã B																		
1	.....																		
Tổng cộng																			

**Ghi chú:**

- Cột (6), (15): Ghi cụ thể dân tộc của người có uy tín (NCUT).
- Cột (7), (16): Ghi cụ thể thôn, bản, tổ dân phố...nơi NCUT đang sinh sống, cư trú.
- Cột (8), (17): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, đại học)
- Từ cột (9), (18): Ghi cụ thể lý do đưa NCUT ra khỏi danh sách/lý do NCUT được thay thế, bổ sung.

## II. DANH SÁCH THAY THẾ, BỔ SUNG NGƯỜI CÓ UY TÍN

TT	Họ tên NCUT	Năm sinh			Dân tộc	Nơi cư trú (thông)	Trình độ học vấn/chuyên môn	Thành phần người có uy tín (NCUT)													Lý do thay thế, bổ sung NCUT
		Tổng (3=4+5)	Nữ	Nam				Bí thư Chi bộ	Trưởng thôn, bản và tương đương	Trưởng ban công tác Mặt trận	Già làng	Trưởng dòng họ, tộc trưởng	Cán bộ nghỉ hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà	Nghệ nhân người DTTS	Nhân sĩ trí thức người DTTS	Người sản xuất, doanh nhân	Dâng viên	Thành phần khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
I	Xã A																				
	1																				
	2																				
	...																				
II	Xã B																				
	1																				
	Tổng																				

### Ghi chú:

- Cột (6): Ghi cụ thể dân tộc của người có uy tín (NCUT).
- Cột (7): Ghi cụ thể thôn, bản, tổ dân phố...nơi NCUT đang sinh sống, cư trú,
- Cột (8): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, đại học)
- Từ cột (9) đến (21): Ghi cụ thể thành phần của NCUT, ví dụ: Già làng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, Bí thư Chi bộ...
- Cột (22): Ghi cụ thể lý do NCUT được thay thế, bổ sung.

**UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỔNG HỢP DANH SÁCH**

**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.....**

**I. ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN**

TT	Họ tên NCUT	Năm sinh			Dân tộc	Nơi cư trú (thông)	Trình độ học vấn/chuyên môn	Thành phần người có uy tín (NCUT)													Lý do thay thế, bổ sung NCUT
		Tổng (3=4+5)	Nữ	Nam				Bí thư Chi bộ	Trưởng thôn, bản và tương đương	Trưởng ban công tác Mặt trận	Già làng	Trưởng dòng họ, tộc trưởng	Cán bộ nghỉ hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà	Nghề nhân người DTTS	Nhân sĩ trí thức người DTTS	Người sản xuất, doanh nhân	Đảng viên	Thành phần khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
I	Xã A																				
1																					
2																					
	...																				
II	Xã B																				
1																					
	Tổng																				

**Ghi chú:**

- Cột (6): Ghi cụ thể dân tộc của người có uy tín (NCUT).
- Cột (7): Ghi cụ thể thôn, bản, tổ dân phố...nơi NCUT đang sinh sống, cư trú,
- Cột (8): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, đại học)
- Từ cột (9) đến (21): Ghi cụ thể thành phần của NCUT, ví dụ: Già làng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, Bí thư Chi bộ...
- Cột (9), (17): Ghi cụ thể lý do đưa NCUT ra khỏi danh sách/ lý do NCUT được thay thế, bổ sung.



## II. DANH SÁCH THAY THẾ, BỔ SUNG NGƯỜI CÓ UY TÍN

TT	Họ tên NCUT	Năm sinh			Dân tộc	Nơi cư trú (thông)	Trình độ học vấn/chuyên môn	Thành phần người có uy tín (NCUT)													Lý do thay thế, bổ sung NCUT
		Tổng (3=4+5)	Nữ	Nam				Bí thư Chi bộ	Trưởng thôn, bản và tương đương	Trưởng ban công tác Mặt trận	Già làng	Trưởng dòng họ, tộc trưởng	Cán bộ nghỉ hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà	Nghệ nhân người DTTS	Nhân sĩ trí thức người DTTS	Người sản xuất, doanh nhân	Đảng viên	Thành phần khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
I	Xã A																				
1																					
2																					
	...																				
II	Xã B																				
1																					
	Tổng																				

### Ghi chú:

- Cột (6): Ghi cụ thể dân tộc của người có uy tín (NCUT).
- Cột (7): Ghi cụ thể thôn, bản, tổ dân phố...nơi NCUT đang sinh sống, cư trú,
- Cột (8): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, đại học)
- Từ cột (9) đến (21): Ghi cụ thể thành phần của NCUT, ví dụ: Già làng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, Bí thư Chi bộ...
- Cột (22): Ghi cụ thể lý do NCUT được thay thế, bổ sung.